ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:4870 /QĐ-UBND	*Hải Phòng, ngày* 13 *tháng* 11*năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Tổ đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Giao dịch điện tử ngày 22/6/2023;

Căn cứ Luật Dữ liệu ngày 30/11/2024;

Căn cứ Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân ngày 26/6/2025;

Căn cứ Luật An ninh mạng ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Bảo vệ bí mật nhà nước ngày 10/12/2025;

Căn cứ Nghị quyết số 175/NQ-CP ngày 30/10/2023 của Chính phủ phê duyệt Đề án Trung tâm Dữ liệu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18/02/2025 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức mới của Bộ Công an; được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 của Chính phủ;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 165/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dữ liệu; số 356/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 2439/QĐ-TTg ngày 04/11/2025 ban hành Khung kiến trúc dữ liệu quốc gia, Khung quản trị, quản lý dữ liệu quốc gia, Từ điển dữ liệu dùng chung (Phiên bản 1.0); số 2629/QĐ-TTg ngày 01/12/2025 về việc phê duyệt Chương trình phát triển Chính phủ số;

Căn cứ Quyết định số 5645/QĐ-BCA-TTDLQG ngày 07/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Bộ chỉ số và Khung hướng dẫn đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu;

Căn cứ Quyết định số 3284/QĐ-UBND ngày 17/8/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về phê duyệt Chiến lược dữ liệu thành phố Hải Phòng giai đoạn 2026-2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 298/TTr-SKHCN ngày 30/10/2026 về việc ban hành Quyết định thành lập Tổ đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Tổ đánh giá mức độ trưởng thành về quản trị, quản lý dữ liệu của thành phố Hải Phòng (gọi tắt là Tổ đánh giá), gồm các thành viên:

1. Tổ trưởng: Phó Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ phụ trách lĩnh vực nền tảng số và dữ liệu.

2. Tổ phó: Phó Giám đốc Công an thành phố phụ trách công tác Đề án 06 và chuyển đổi số.

3. Tổ viên kỹ thuật (cán bộ công nghệ thông tin hiểu về kiến trúc dữ liệu, cơ sở dữ liệu và an toàn thông tin, phụ trách kiểm tra Tài liệu kỹ thuật và xác minh trực tiếp trên hệ thống):

- Cán bộ thuộc các Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phụ trách Đề án 06, Phòng An ninh mạng (Công an thành phố);

- Kỹ thuật viên quản trị dữ liệu, an ninh mạng thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ.

4. Tổ viên nghiệp vụ:

- Cán bộ thuộc Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội phụ trách Đề án 06, Phòng An ninh mạng (Công an thành phố);

- Cán bộ thuộc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ.

- Đại diện các cơ quan, đơn vị liên quan được đánh giá chuyên môn (có nhiệm vụ xác nhận tính chính xác của nghiệp vụ và cung cấp tài liệu có liên quan làm bằng chứng).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ đánh giá

1. Xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai hoạt động đánh giá theo phạm vi, đối tượng và kế hoạch được phê duyệt, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng theo quy định tại Quyết định số 5645/QĐ-BCA-TTDLQG ngày 07/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Công an và hướng dẫn của Trung tâm Dữ liệu quốc gia.

2. Hướng dẫn cơ quan, đơn vị được đánh giá chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và bằng chứng phục vụ đánh giá.

3. Tiếp nhận, kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ và xác thực của hồ sơ, tài liệu, bằng chứng.

4. Thực hiện đối chiếu, xác minh thông tin, kiểm tra thực tế khi cần thiết; yêu cầu cơ quan, đơn vị được đánh giá bổ sung, giải trình hoặc làm rõ các nội dung chưa đầy đủ hoặc chưa thống nhất.

5. Chấm điểm, tổng hợp kết quả đánh giá theo đúng tiêu chí, nguyên tắc

và phương pháp quy định tại Bộ chỉ số.

6. Lập báo cáo kết quả đánh giá, đề xuất kiến nghị, trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt; hoàn thiện hồ sơ tự đánh giá gửi Trung tâm Dữ liệu quốc gia theo thời hạn, biểu mẫu, phương thức quy định.

7. Chịu trách nhiệm về tính khách quan, trung thực, bảo mật thông tin và kết quả đánh giá theo quy định của pháp luật; bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân trong quá trình thu thập, quản lý bằng chứng.

Điều 3. Chế độ làm việc

1. Thành viên Tổ đánh giá làm việc theo chế độ kiêm nhiệm. Tổ trưởng Tổ đánh giá có trách nhiệm quyết định số lượng tổ viên; phân công nhiệm vụ từng thành viên phụ trách nhóm chỉ số cụ thể.

Các thành viên được phổ biến đầy đủ nội dung Bộ chỉ số, các tiêu chí cụ thể và bộ công cụ do Trung tâm Dữ liệu quốc gia phát hành.

2. Tổ trưởng, Tổ phó của Tổ đánh giá được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Sở Khoa học và Công nghệ là cơ quan thường trực của Tổ đánh giá, có trách nhiệm: lập danh sách thành viên Tổ đánh giá; giúp Tổ đánh giá hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị rà soát, cung cấp thông tin, số liệu, tài liệu, bằng chứng; tổng hợp hồ sơ tự đánh giá của thành phố.

2. Công an thành phố là cơ quan phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đánh giá đối với các nội dung liên quan đến dữ liệu dân cư, Đề án 06, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị bảo đảm an ninh, an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước, dữ liệu cá nhân, dữ liệu quan trọng và dữ liệu hạn chế tiếp cận trong quá trình thu thập, cung cấp, kiểm tra và xác minh bằng chứng; cùng Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Dữ liệu quốc gia để được hướng dẫn, hỗ trợ trong quá trình đánh giá; cử cán bộ đúng chuyên môn, nghiệp vụ để tham gia Tổ đánh giá.

3. Các Sở, ban, ngành thành phố cử đầu mối phối hợp với Tổ đánh giá; rà soát, xác định và chịu trách nhiệm về danh mục cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin, tập dữ liệu thuộc phạm vi quản lý; cung cấp đầy đủ, chính xác, trung thực hồ sơ, số liệu và bằng chứng; tạo điều kiện để Tổ đánh giá kiểm tra thực tế, truy cập hệ thống, xác minh bằng chứng.

4. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu cung cấp thông tin, số liệu, minh chứng thuộc phạm vi quản lý cho Tổ đánh giá, không thực hiện đánh giá, xếp loại riêng.

Điều 5. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan và các thành viên tại Điều 1 căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Bộ: CA, KHCN;
- Trung tâm Dữ liệu QG (C12-BCA);
- CT, các PCT UBND TP;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Phòng: VX, NC, NV&KTGS;
- Lưu: VT, N.Đ.Thắng.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Hoàng Minh Cường